

Bản án số: **11/2025/HS-ST**
Ngày: 07 - 5 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Hữu San

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nông Văn Hàn

2. Ông Nguyễn Văn Lợi

- Thư ký phiên tòa: Bà Duy Minh Hà – Thư ký viên Toà án nhân dân huyện Na Hang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang tham gia phiên tòa:
Ông Trần Quyết Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2025, Toà án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức số hóa vụ án hình sự thụ lý số 08/2025/TLST-HS, ngày 21/3/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2025/QĐXXST-HS, ngày 25/4/2025 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Anh N**, sinh ngày 11/12/1977 tại huyện L, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Tổ 16, thị trấn B, huyện Đ, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đức T (đã chết), con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1952; vợ: Chu Thị X, sinh năm 1978; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2016; tiền sự: Không.

Tiền án: Tại Bản án số 20/2019/HS – ST, ngày 01/11/2019, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt 40.000.000đ (*Bốn mươi triệu đồng*) về tội Đánh bạc. Bị cáo mới chấp hành nộp phạt 2.450.000đ, chưa chấp hành 37.550.000đ.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

2. **Sầm Văn D**, sinh ngày 11/9/1998 tại huyện Đ, tỉnh Bắc Kạn.

Nơi cư trú: Thôn Y, xã P, huyện Đ, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Sầm Văn D, sinh năm 1971 và bà Hứa Thị L, sinh năm 1976; vợ: Hoàng Thị E, sinh năm 2004; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2021, con nhỏ sinh năm 2023; tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 06/QĐ – XPHC, ngày 28/11/2024 bị Công an xã P, huyện Đ, tỉnh Bắc Kạn xử phạt Cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 22/12/2024, Sầm Văn D một mình điều khiển xe mô tô biển số 34B1-724.74 của ông Sầm Văn D (bố đẻ D) đến nhà Nguyễn Anh N tại tổ 16, thị trấn B, huyện Đ, tỉnh Bắc Kạn mục đích để nhờ N đi mua hộ ma túy về sử dụng. Khi đến nhà N, D nhờ N đi mua hộ ma túy với số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), N nói nếu đi mua hộ thì phải cho N một ít ma túy trong số ma túy mua được để N sử dụng. D đồng ý và đưa tiền cho N. N cầm tiền và bảo D ra khu vực đoạn đường vắng người thuộc thôn V, thị trấn B, huyện Đ, tỉnh Bắc Kạn cách nhà N khoảng 200m đơi. Sau đó, N sử dụng xe mô tô biển số 97B1-496.21 của chị Chu Thị X (là vợ N) đi tìm mua ma túy. Khi đến đoạn đường xã P, huyện Đ, tỉnh Bắc Kạn (cách UBND xã P khoảng 01km) N gặp một người đàn ông lạ mặt, trông giống người nghiện ma túy, N hỏi mua ma túy với số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), người đàn ông lạ mặt cầm tiền và đưa cho N 01 gói được bọc bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy dạng Heroine. Mua được Heroine xong, N đến chỗ hẹn gặp D. Số Heroine mua được N dùng tay san gạt một ít ra và sử dụng hết bằng cách tiêm chích vào cơ thể. Số Heroine còn lại N đưa cho D. D cầm gói Heroine cất giấu trong người và điều khiển xe đi về nhà. Khi về đến nhà, D cất xe và bắt xe khách đến huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang chơi. Khi đi đến thị trấn Na Hang, D đi vào nhà nghỉ An Phú (chủ nhà nghỉ là chị Đinh Thuỳ Trang) thuộc tổ dân phố 6, thị trấn Na Hang, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang thuê phòng 204 để nghỉ. Tại phòng 204 nhà nghỉ An Phú - D lấy gói ma túy ra chia ra thành 08 gói nhỏ bọc bằng giấy bạc màu vàng để sử dụng dần. Lúc này D nhớ ra trong túi còn một ít ma túy loại Hồng phiến do D mua trước đó tại tỉnh Bắc Ninh (do thời gian lâu D không nhớ nội dung việc mua bán), D lấy số Hồng phiến ra gói vào giấy bạc màu vàng mục đích để sử dụng cùng ma túy Heroine. Khi chia xong số ma túy thì D để số ma túy trong túi nilon đặt trên nắp bồn cầu trong nhà vệ sinh của phòng nghỉ.

Hồi 17 giờ 20 phút, ngày 22/12/2024, Tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang kiểm tra phòng 204 nhà nghỉ An Phú phát hiện và thu giữ của D 01 (một) túi nilon màu trắng, trên mép túi có đường viền màu đỏ, có rãnh khoá được đóng kín, bên trong có 09 (Chín) gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, trong đó có 08 (tám) gói chứa chất bột vón cục màu trắng và 01 (một) gói chứa chất bột vón cục màu hồng. Tổ công tác tiến hành niêm phong 09 (Chín) gói ma túy theo quy định.

Hồi 17h50 ngày 24/12/2024, tại UBND thị trấn B, huyện Đ, tỉnh Bắc Kạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang lập biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Anh N và thu giữ của N 01 (Một) gói nhỏ bên

ngoài được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng hồng. Về nguồn gốc số ma túy N khai vào khoảng 11 giờ ngày 24/12/2024, N đến xã P, huyện Đ, tỉnh Bắc Kạn mua của người đàn ông mà N đã mua ma túy hộ D ngày 22/12/2024 với giá là 300.000đ.

Hồi 18h30 cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Anh N tại tổ dân phố 16, thị trấn B, huyện Đ, tỉnh Bắc Kạn. Tổ công tác phát hiện bên dưới đệm giường ngủ kê sát tường phía bên tay phải (tính từ hướng từ ngoài vào trong nhà của N) có 01 gói nhỏ được gói bằng giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng (nghĩ là Heroine). Số chất bột màu trắng này được N thừa nhận là ma túy Heroine đã cất giữ từ lâu (không nhớ mua với ai, ở đâu), mục đích bán cho người nghiện khác để kiếm lời. Số chất bột màu trắng và số chất bột màu trắng hồng thu giữ của N trong 02 gói nhỏ được Tổ công tác niêm phong theo quy định của pháp luật.

- Kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy ngày 22/12/2024 đối với Sầm Văn D: (+) Dương tính với ma túy.

- Kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy ngày 25/12/2024 đối với Nguyễn Anh N: (+) Dương tính với ma túy.

* Tại Kết luận giám định số: 56/KL-KTHS ngày 28/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận:

- Số chất bột vón cục màu trắng trong 08 (tám) gói thu giữ của Sầm Văn D gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng 0,166g (*Không thấy một sáu sáu gam*).

- Số chất bột vón cục màu hồng trong 01 (Một) gói thu giữ của Sầm Văn D gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng 0,006g (*Không thấy không sáu gam*).

* Tại Kết luận giám định số: 76/KL-KTHS ngày 28/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật thu giữ của Nguyễn Anh N gửi giám định đều là chất ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng 0,195g (*Không thấy một chín năm gam*).

Tại Cáo trạng số 08/CT-VKSNH, ngày 21/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Nguyễn Anh N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Sầm Văn D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Anh N, Sầm Văn D theo tội danh, điều luật đã nêu trong bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh N phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; tuyên bố bị cáo Sầm Văn D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh N từ 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (24/12/2024).

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Sầm Văn D từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (22/12/2024).

Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo Nguyễn Anh N, Sầm Văn D.

- Về vật chứng, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong, bên trong có chứa ma túy (tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Na Hang).

+ Truy thu của bị cáo Nguyễn Anh N số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sầm Văn D; buộc bị cáo Nguyễn Anh N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, đồng thời tuyên quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Anh N khai nhận trong quá trình uống thuốc Methadone tại Trung tâm Y tế huyện Đ, tỉnh Bắc Kạn bị cáo có quen biết bị cáo Sầm Văn D vì D cũng uống thuốc tại đó. Chiều ngày 22/12/2024, Sầm Văn D đi xe máy đến nhà bị cáo nhờ bị cáo mua hộ 300.000đ Heroine, bị cáo nói với D là nếu mua được ma túy thì D phải trả công cho bị cáo một ít ma túy để sử dụng, D đồng ý. Sau đó, bị cáo bảo D ra ngoài đứng đợi tại khu vực đoạn đường thôn V, thị trấn B, huyện Đ, tỉnh Bắc Kạn, khi nào mua được ma túy bị cáo sẽ đưa cho. Sau đó, bị cáo điều khiển xe máy đến khu vực đoạn đường thuộc xã P, huyện Đ, tỉnh Bắc Kạn mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine được bọc bằng giấy bạc màu vàng với giá 300.000đ. Sau khi mua được ma túy, bị cáo điều khiển xe máy đi đến chỗ hẹn gặp D. Khi đến nơi, bị cáo lấy gói ma túy ra dùng tay san gạt lấy một ít cho vào bơm kim tiêm chích vào cơ thể, số còn lại bị cáo gói lại đưa cho D. Đến ngày 24/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang đã tiến hành lập biên bản bắt người trong tình trạng khẩn cấp đối với bị cáo tại trụ sở UBND thị trấn B, thu giữ của bị cáo 01 gói Heroine. Ngoài ra, khi khám xét nơi ở của bị cáo, cơ quan Điều tra tiếp tục thu giữ 01 gói Heroine được cất giấu dưới đệm giường ngủ của bị cáo. 02 gói ma túy mà cơ quan Điều tra thu giữ khi bắt người khẩn cấp và khi khám xét nơi ở có nguồn gốc do bị cáo mua của người không quen biết, bị cáo cất giữ với mục đích để bán kiếm lời.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Sầm Văn D khai nhận bị cáo nghiện ma túy nên có quen biết bị cáo Nguyễn Anh N khi cùng đi uống thuốc Methadone tại Trung tâm Y tế huyện Đ, tỉnh Bắc Kạn. Trưa ngày 22/12/2024, bị cáo điều khiển xe máy đến nhà bị cáo N tại thị trấn B, huyện Đ, tỉnh Bắc Kạn đưa cho N 300.000đ để nhờ N mua hộ Heroine sử dụng. Bị cáo N yêu cầu bị cáo phải

trả công mua ma túy bằng cách chia cho N một phần ma túy mua được để N sử dụng, bị cáo đồng ý. Sau đó, N bảo bị cáo đi ra ngoài khu vực đoạn đường thôn V, thị trấn B, huyện Đ, tỉnh Bắc Kạn để đợi N đi mua ma túy. Sau khi mua được ma túy, bị cáo N đến điểm hẹn và giữ lại một phần ma túy vừa mua được để sử dụng, số còn lại N gói lại trong giấy bạc màu vàng rồi đưa cho bị cáo. Bị cáo cất giấu số ma túy N đưa cho vào người sau đó đi về nhà cất xe máy rồi ra đường bắt xe khách đi sang huyện Na Hang chơi. Khi đến thị trấn Na Hang bị cáo thuê phòng nghỉ 204 của nhà nghỉ An Phú để nghỉ. Tại phòng nghỉ, bị cáo lấy số ma túy N mua hộ ra chia thành 08 gói nhỏ bọc bằng giấy bạc màu vàng, đồng thời lấy một ít ma túy hồng phiến trước đó bị cáo mua tại tỉnh Bắc Ninh ra cùng bọc vào giấy bạc màu vàng, với mục đích để sử dụng dần cùng với số Heroine vừa mua được. Đến khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, khi Tổ công tác của Công an huyện Na Hang đến phòng 204 nhà nghỉ An Phú kiểm tra bị cáo đã tự nguyện giao nộp số ma túy mình cất giấu nên Tổ công tác đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo.

Trình bày Lời nói sau cùng, các bị cáo đều đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc xem xét hành vi của các bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Anh N, Sầm Văn D đều đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung mà bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang đã truy tố đối với các bị cáo. Ngoài lời khai nhận của các bị cáo, hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Anh N, Sầm Văn D còn được chứng minh bằng Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám xét người và chỗ ở; vật chứng thu giữ; Kết luận giám định; lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và toàn bộ các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ, do đó có đủ cơ sở xác định:

Hồi 17 giờ 20 phút, ngày 22/12/2024, tại nhà nghỉ An Phú thuộc tổ dân phố 6, thị trấn Na Hang, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang; Sầm Văn D đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,166g (*Không thấy một sáu sáu gam*) Heroine và 0,006g (*Không thấy không không sáu gam*) Methamphetamine, mục đích để sử dụng.

Ngày 22/12/2024, tại thôn V, thị trấn B, huyện Đ, tỉnh Bắc Kạn; Nguyễn Anh N đã có hành vi bán trái phép 0,166g (*Không thấy một sáu sáu gam*) Heroine cho Sầm Văn D. Ngày 24/12/2024, Nguyễn Anh N có hành vi tàng trữ trái phép 0,195g (*Không thấy một chín năm gam*) Heroine mục đích để bán kiếm lời.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Anh N đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo Sầm Văn D đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật

hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng, vi phạm pháp luật hình sự, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của nhà nước và có thể là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Bị cáo Nguyễn Anh N đã bị kết án về tội Đánh bạc, chưa được xóa án tích; bị cáo Sầm Văn D đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam nghiêm minh, tương xứng với hành vi, mức độ phạm tội của từng bị cáo để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản gì riêng có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Anh N đã bị kết án về tội Đánh bạc, chưa được xóa án tích nhưng tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” quy định tại đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Sầm Văn D không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân bị cáo Sầm Văn D là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên trình độ nhận thức pháp luật một phần còn bị hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng đối với từng bị cáo để Hội đồng xét xử quyết định mức án cho phù hợp.

[4] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Quá trình điều tra, truy tố các Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm do luật định. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, giải quyết vụ án đúng theo trình tự, thủ tục được thể hiện thông qua việc ghi chép, lập biên bản các hoạt động tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các Điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Về vật chứng:

Quá trình điều tra đã thu giữ của bị cáo Sầm Văn D 0,166g Heroine và 0,006g Methamphetamine; thu giữ của bị cáo Nguyễn Anh N 0,195g Heroine. Sau khi đã lấy đi giám định số còn lại được niêm phong trong phong bì là vật chứng của vụ án, thuộc loại nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với số tiền 300.000đ bị cáo Nguyễn Anh N đã nhận từ bị cáo Sầm Văn D để mua ma túy của người khác, sau đó đưa lại ma túy cho bị cáo D. Tuy nhiên, quá trình điều tra không chứng minh được người đã bán ma túy cho bị cáo N nên bị cáo N được xác định là người được hưởng lợi trực tiếp đối với số tiền này, đây là tiền bị cáo có được do phạm tội mà có. Do đó, cần truy thu của bị cáo Nguyễn Anh N số tiền 300.000đ để sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo Sầm Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nhưng được miễn do là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo Nguyễn Anh N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo Nguyễn Anh N, Sầm Văn D, ngày 13/02/2025, Công an huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 19/QĐ – XPHC đối với bị cáo Sầm Văn D bằng hình thức phạt tiền 1.250.000đ; số 20/QĐ – XPHC đối với bị cáo Nguyễn Anh N, bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đ.

Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Nguyễn Anh N tại khu vực xã đoạn đường xã P, huyện Đ, tỉnh Bắc Kạn vào ngày 22/12/2024 và 24/12/2024 (theo lời khai của bị cáo N). Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra theo quy định nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể.

Đối với bà Đinh Thùy Trang, chủ nhà nghỉ An Phú không biết việc Sầm Văn D thuê phòng nghỉ của mình để thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; đối với ông Sầm Văn D, bà Chu Thị X không biết việc Sầm Văn D và Nguyễn Anh N sử dụng xe mô tô thuộc quyền sở hữu của mình để thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Do đó, Hội đồng xét xử cũng không đề cập xử lý đối với các vấn đề nêu trên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

* Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Sầm Văn D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh N 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (24/12/2024).

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Sầm Văn D 01 (*Một*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (22/12/2024).

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong, bên trong có chứa ma túy (*tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 28/02/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang*).

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Anh N số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sầm Văn D.

- Bị cáo Nguyễn Anh N phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo Nguyễn Anh N, Sầm Văn D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Na Hang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Tuyên Quang;
- Lưu HSVA, HSTHAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Hữu San